

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2019/HS-ST
Ngày: 19 - 9 – 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Kiều Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Bằng
2. Bà Nguyễn Thị Kim Loan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lan – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa:
Ông Lê Trần Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2019/HSST ngày 01/8/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2019/QĐXXST-HS ngày 04/9/2019, đối với:

Bị cáo: Trần Tiến P- Sinh năm: 1997, tại BT; nơi cư trú: ấp TB, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị S (đã chết); gia đình có 7 anh em, bị cáo là con thứ 7. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/5/2019, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay (*có mặt*).

**** Bị hại:*** Anh Mai Văn C– sinh năm 1989; nơi cư trú: ấp HN, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai (*Vắng mặt*).

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Ông Bùi Trường Đ – sinh năm 1966; nơi cư trú: Ấp TB, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai (*Vắng mặt*).

*** Người làm chứng:**

1. Bà Huỳnh Thị Phương A – sinh năm 1979; Trú tại số 151, ấp TH, xã HN 3, huyện T, tỉnh Đồng Nai (*Vắng mặt*).

2. Anh Nguyễn Thanh T – sinh năm 1996.

Trú tại: Ấp TH, xã T, huyện C, tỉnh Bình Thuận (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 30/5/2019, Trần Tiến P điều khiển xe ô tô Toyota Vios biển số 60A – 519.24 đi từ Trảng Bom đến cây xăng Tam Hoàng thuộc ấp HT, xã HL, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Tại đây, lợi dụng bãi xe không có người trông coi nên P đã sử dụng 02 khóa cò lê vòng miệng 13 hiệu YETTUSA Strandard; 02 lưỡi cưa sắt kích thước 31cm x 2cm để trộm cắp 04 bình ắc quy gồm: 01 bình ắc quy hiệu dongnai N150 PINACO 12V – 150AH có số 111611170002 thân màu trắng, nắp màu đen; 01 bình ắc quy hiệu dongnai N150 PINACO 12V – 150AH có số 122710170162 thân màu trắng, nắp màu đen; 01 bình ắc quy hiệu GS N120E 12V – 150AH có số 03011720098 thân màu trắng, nắp màu xanh; 01 bình ắc quy hiệu GS N120E 12V – 150AH có số 030117210090 thân màu trắng, nắp màu xanh trên hai chiếc xe tải của anh Mai Văn C đang đậu trong bãi xe. Sau khi lấy được 04 bình ắc quy, P mang đến cửa hàng Ắc quy Ngọc Luân thuộc ấp T, xã HN3, huyện T, Đồng Nai do chị Huỳnh Thị Phương A làm chủ để bán với giá 2.500.000đ (hai triệu năm trăm ngàn đồng). P đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên. Trên đường đi thị xã Long Khánh về P đã vào cây xăng Tam Hoàng để rửa xe và nằm ngủ trên xe. Nhận được tin báo của anh Nguyễn Thanh T là nhân viên đang làm việc tại cây xăng Tam Hoàng, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã tới mời Nguyễn Tiến P về trụ sở cơ quan điều tra để làm việc.

Tại Kết luận định giá số 537/KL – HDĐG ngày 04/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thống Nhất xác định tài sản thiệt hại là 04 ắc quy trị giá 9.900.000đ (chín triệu chín trăm ngàn đồng) gồm:

01 bình ắc quy hiệu dongnai N150 PINACO 12V – 150AH có số 111611170002 thân màu trắng, nắp màu đen đã qua sử dụng trị giá 2.610.000đ (hai triệu sáu trăm mười ngàn đồng); một bình ắc quy hiệu dongnai N150 PINACO 12V – 150AH có số 122710170162 thân màu trắng, nắp màu đen đã qua sử dụng có giá 2.610.000đ (hai triệu sáu trăm mười ngàn đồng); 01 bình ắc quy hiệu GS N120E 12V – 150AH có số 03011720098 thân màu trắng, nắp màu xanh đã qua sử dụng có giá 2.340.000đ (hai triệu ba trăm bốn mươi ngàn đồng); 01 bình ắc quy

hiệu GS N120E 12V – 150AH có số 030117210090 thân màu trắng, nắp màu xanh đã qua sử dụng có giá 2.340.000đ (hai triệu ba trăm bốn mươi ngàn đồng).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Về vật chứng của vụ án:

01 xe ô tô biển số 60A – 591.24, do Bị cáo thuê của anh Nguyễn Trường Đ, ông Đ không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thống Nhất đã trả lại cho ông Đ.

02 bình ắc quy hiệu GS N130E 12V – 150AH và 02 bình ắc quy hiệu Dongnai N150 PINACO 12V – 150AH đã qua sử dụng của anh Mai Văn C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trả lại cho anh C.

01 giấy phép lái xe số 790177308561 mang tên Trần Tiến P, 01 điện thoại di động hiệu Apple loại Iphone 4 và số tiền 212.000đ là tài sản cá nhân bị cáo nên cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thống Nhất đã trả lại cho bị cáo.

02 khóa cò lê vòng miệng 13 hiệu YETT USA Standard; 02 lưới cửa sắt kích thước 31cm x 2cm là công cụ phạm tội không còn giá trị sử dụng nên chuyển Tòa án xử lý.

Bản cáo trạng số 48/CT.VKSTN ngày 29/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Trần Tiến P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, Bị cáo P đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình: Khoảng 11 giờ, ngày 30/5/2019, tại cây xăng Tam Hoàng thuộc ấp HT, xã HL, huyện T, tỉnh Đồng Nai bị cáo P đã lén lút chiếm đoạt 04 bình ắc quy của anh Mai Văn C. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Trần Tiến P. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Tiến P từ 12 đến 15 tháng tù.

Lời trình bày của bị cáo P tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về hành vi phạm tội là đúng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về gia đình, hòa nhập với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Trần Tiến Phong tại phiên tòa đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 11 giờ ngày 30/5/2019, tại cây xăng Tam Hoàng thuộc ấp HT, xã HL, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Trần Tiến P đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 04 bình ắc quy trên 02 xe ô tô tải của anh Mai Văn C. Tại Kết luận định giá tài sản số 537/KL-HĐĐG ngày 04/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thống Nhất đã xác định 04 bình ắc quy trị giá 9.900.000đ (chín triệu chín trăm ngàn đồng). Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, vì vậy Cáo trạng số 48/CT.VKSTN ngày 29/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Trần Tiến P là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Với mục đích cần tiền tiêu xài, bị cáo đã chuẩn bị trước công cụ là 02 khóa cò lê số 13, 02 cửa sắt để tháo gỡ các bình ắc quy, sử dụng xe ô tô thuê của ông Nguyễn Trường Đ để đi lấy trộm tài sản rồi vận chuyển tài sản trộm cắp được đi tiêu thụ. Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh, táo bạo; đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Do vậy, Hội đồng xét xử cần có mức án đủ nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tài sản bị xâm phạm đã được thu hồi, trả lại cho bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Mai Văn C đã nhận lại tài sản, xác định tài sản không bị thiệt hại gì nên anh C không có yêu cầu bồi thường thiệt hại, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án:

01 xe ô tô biển số 60A – 591.24 do bị cáo P thuê của anh Nguyễn Trường Đ, ông Đ không biết P sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Thống Nhất đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật.

02 bình ắc quy hiệu GS N130E 12V – 150AH và 02 bình ắc quy hiệu Dongnai N150 PINACO 12V – 150AH đã qua sử dụng là tài sản của anh Mai Văn C, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thống Nhất đã trả lại cho anh C là phù hợp.

01 giấy phép lái xe 790177308561 mang tên Trần Tiến P, 01 điện thoại di động hiệu Apple loại Iphone 4 và số tiền 212.000đ là tài sản cá nhân không liên quan đến việc phạm tội, bị cáo đã được nhận lại tài sản của mình, tại phiên tòa bị cáo không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

02 khóa cờ lê vòng miệng 13 hiệu YETT USA Strandard; 02 lưới cửa sắt kích thước 31cm x 2cm là công cụ bị cáo P sử dụng vào việc phạm tội, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Phong phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[8] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với các tình tiết của vụ án, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Trần Tiến P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Tiến P 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 31/5/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên: Tịch thu tiêu hủy 02 khóa cờ lê vòng miệng 13 hiệu YETT USA Strandard; hai lưới cửa sắt kích thước 31cm x 2cm. *(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất).*

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Buộc bị cáo Trần Tiến P phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nên thời hạn kháng cáo 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân H.Thống nhất;
- Công an huyện.Thống Nhất;
- Chi cục THADSH. Thống Nhất;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Kiều Vân